

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TỈNH BẮC GIANG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 66/2025/HNGĐ-ST

Ngày 17-6-2025

V/v "Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi  
con sau khi ly hôn"

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

**-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Nhân.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trương Thanh Cường

2. Ông Nguyễn Văn Chân

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Trung Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 16/6/2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 122/2025/TLST-HNGĐ ngày 17/4/2025 về việc "Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 13/5/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 45/2025/QĐST-HNGĐ ngày 29/5/2025 giữa các đương sự:

+ **Nguyên đơn:** Chị Đào Thị H, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang. (Vắng mặt)

+ **Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn Đ, xã C, huyện L, tỉnh Bắc Giang. (Vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* Theo đơn khởi kiện và các lời khai có trong hồ sơ, nguyên đơn chị Đào Thị H trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn T kết hôn năm 2008, tuy nhiên trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn và đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 93/2024/QĐST-HNGĐ ngày 07/8/2024 của Tòa án nhân dân huyện Lục Nam. Tại quyết định số 93/2024/QĐST-HNGĐ ngày 07/8/2024 chị và anh T thỏa thuận anh T là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Văn M, sinh ngày

01/5/2011; chị trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Thị Phương A, sinh ngày 23/8/2009. Về cấp dưỡng nuôi con chị và anh T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Sau khi chị và anh T ly hôn, thời gian đầu anh T nuôi dạy cháu M bình thường không có vấn đề gì. Tuy nhiên đến đầu năm 2025 cháu M có nói chuyện với chị về việc cháu bị anh T mắng, quát nạt và đuổi đi nên muốn được về ở với chị. Do vậy, chị đã đón cháu M về ở với chị từ đầu tháng 3/2025 đến nay. Khi chị đón cháu M, bản thân anh T cũng như gia đình anh T không ai có ý kiến gì. Sau khi cháu M về ở với chị, anh T cũng nhiều lần đến chỗ chị ở để đưa cháu M về nhưng cháu M không đồng ý về ở với anh T nữa. Chị cũng đã động viên cháu M về ở với bố nhưng cháu M nói với chị là cháu rất sợ bố và do hiện nay anh T đã kết hôn với vợ khác nên cháu không thoải mái khi ở cùng với bố. Nguyện vọng của cháu hiện nay là muốn về ở cùng với chị.

Hiện nay chị đang buôn bán hoa quả tại chợ T1 khoảng 20.000.000 đồng/01 tháng nên chị hoàn toàn có đủ điều kiện về kinh tế để chăm sóc, nuôi dạy cháu M được đảm bảo.

Do vậy, chị đề nghị Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn đối với cháu Nguyễn Văn M, sinh ngày 01/5/2011 từ anh Nguyễn Văn T sang cho chị. Đề nghị Tòa án giao cho chị được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Văn M. Về cấp dưỡng nuôi con chung, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*\* Bị đơn anh Nguyễn Văn T trình bày:*

Anh và chị Đào Thị H kết hôn năm 2008, tuy nhiên trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nên đã giải quyết ly hôn tại Tòa án nhân dân huyện Lục Nam theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 93/2024/QĐST-HNGĐ ngày 07/8/2024. Khi giải quyết ly hôn anh và chị H thỏa thuận anh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Văn M, sinh ngày 01/5/2011; chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Thị Phương A, sinh ngày 23/8/2009. Sau khi ly hôn với chị H, anh nuôi dạy cháu M bình thường không xảy ra vấn đề gì. Đến khoảng tháng 2, tháng 3 năm 2025 anh có mắng cháu M nên cháu M đã đến ở với mẹ cháu là chị H tại chợ G.

Nay, chị Đào Thị H đề nghị Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đối với cháu Nguyễn Văn M từ anh trực tiếp nuôi sang cho chị H trực tiếp nuôi anh không đồng ý. Anh vẫn đề nghị được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cháu M.

Lý do anh không đồng ý để chị H trực tiếp nuôi cháu M vì kể từ khi cháu M về ở với chị H anh biết được thông tin từ cô giáo chủ nhiệm là cháu không chịu

học hành, mãi chơi và không nghe lời. Bản thân anh làm nghề chạy xe taxi, thu nhập bình quân từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng nên đủ điều kiện để nuôi con. Hiện nay chị H bán hàng ở chợ, môi trường ở chợ P, nên không đủ khả năng để nuôi dạy con tốt bằng anh. Ngoài ra trước đây khi còn chung sống cùng anh, chị H nhiều lần đánh đuổi anh, các con đều nhìn thấy nên việc để chị H trực tiếp nuôi con Nguyễn Văn M là không đảm bảo và làm hư hỏng cháu.

\* Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành lấy lời khai của cháu Nguyễn Văn M; xác minh với ông Dương Văn H1 là trưởng thôn và ông Nguyễn Văn C là Phó thôn Đ, xã C.

Cháu Nguyễn Văn M trình bày: Cháu là con của bố T và mẹ H. Khi bố mẹ giải quyết ly hôn cháu được giao cho bố T trực tiếp nuôi dưỡng. Quá trình ở với bố sau khi bố mẹ ly hôn thì cháu sinh hoạt và học tập bình thường. Tuy nhiên về sau bố cháu thường xuyên cấm cản, không cho cháu gặp mẹ và bà ngoại. Nhiều lần mẹ liên hệ với cháu để đón cháu đi chơi nhưng bố cháu không đồng ý. Sau nhiều lần như vậy, bố cháu thường xuyên chửi bới cháu, quát mắng và bảo với cháu là “tao không có mày tao để đưa con khác” và đuổi cháu đi. Từ khoảng đầu tháng 3/2025 đến nay cháu chuyển đến ở với mẹ vì cháu về sợ bố mắng, bố chửi bới. Bố cháu không đánh cháu nhưng quát tháo, mắng mỏ làm cháu sợ hãi. Nhiều lần bố cháu xuống đón cháu về nhưng cháu không về vì sợ.

Nay, mẹ H đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu thì cháu có nguyện vọng được ở với mẹ H, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của mẹ H để cháu được ở với mẹ, sau đó chuyển khẩu về với mẹ để cháu và mẹ cháu yên tâm học tập, làm việc. Trường hợp bố cháu không đồng ý thì cháu vẫn tiếp tục đề nghị được ở với mẹ, vì mẹ quan tâm, chăm sóc cháu tốt hơn, không mắng chửi cháu, nuôi dạy cháu tốt.

Ông Dương Văn H1 cho biết: Ông là trưởng thôn Đồi Gai, xã C, huyện L. Anh Nguyễn Văn T là công dân của thôn Đ. Trước đây anh T và chị H kết hôn và chung sống tại thôn Đ tuy nhiên quá trình chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn nên đã giải quyết ly hôn. Sau khi ly hôn ông thấy anh T nuôi cháu Nguyễn Văn M. Thời gian cháu M sống cùng anh T tại địa phương ông thấy bố con sinh sống bình thường không có mâu thuẫn gì, anh T cũng không đánh đập gì cháu M. Anh T có dạy bảo và mắng cháu M một vài câu là chuyện bình thường. Hiện nay cháu M đã về ở với mẹ đẻ của cháu không còn sống cùng anh M nữa. Anh M cũng đã lấy vợ mới và sinh con rồi. Bản thân anh M hiện nay cũng đi làm ăn không có mặt tại địa phương. Anh T đi làm ăn ở đâu thì ông không nắm được. Nay chị H đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi cháu M ông đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo quy

định để đảm bảo cuộc sống của cháu M cũng như hài hòa trách nhiệm giữa anh T và chị N.

Ông Nguyễn Văn C cho biết: Theo ông được biết thì từ sau kỳ nghỉ lễ 30/4/2025 đến nay anh Nguyễn Văn T và vợ của anh T không có mặt tại địa phương. Anh Nguyễn Văn T và vợ đi làm ăn ở đâu ông không nắm được.

Ngày 12/5/2025 Tòa án tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh Nguyễn Văn T vắng mặt nên các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

- Ngày 29 tháng 5 năm 2025, Tòa án nhân dân huyện Lục Nam mở phiên tòa xét xử vụ án, anh Nguyễn Văn T vắng mặt không có lý do. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam đề nghị hoãn phiên tòa nên Hội đồng xét xử hoãn phiên tòa.

- Tại phiên tòa hôm nay, ngày 17 tháng 6 năm 2025, chị Đào Thị H có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Nguyễn Văn T đã được Tòa án triệu tập họp lệ **lần thứ hai** nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử đã tiến hành xét xử vắng mặt chị H, anh T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa hôm nay Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự; nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự, bị đơn chưa chấp hành đầy đủ quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

+ Về việc giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; Các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 238, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của chị Đào Thị H, giao con chung là cháu Nguyễn Văn M, sinh ngày 01/5/2011 cho chị Đào Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Kiến nghị khắc phục: không.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, sau khi nghe ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đối với nguyên đơn là chị Đào Thị H đã có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn là anh Nguyễn Văn T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do; căn cứ vào Điều 227, Điều 228, Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định.

[2]. Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Đào Thị H và anh Nguyễn Văn T đều có địa chỉ cư trú tại huyện L, tỉnh Bắc Giang nên căn cứ vào khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

[3]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Chị Đào Thị H có đơn khởi kiện đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đối với cháu Nguyễn Văn M, sinh ngày 01/5/2011 từ anh Nguyễn Văn T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng sang cho chị trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng nên căn cứ vào khoản 3 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự xác định quan hệ pháp luật là “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn”.

[4]. Về nội dung:

[4.1]. Về yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của nguyên đơn:

Chị H và anh T kết hôn từ năm 2008, vợ chồng có hai con chung là cháu Nguyễn Văn M, sinh ngày 01/5/2011 và cháu Nguyễn Thị Phương A, sinh ngày 23/8/2009. Quá trình chung sống vợ chồng chị phát sinh mâu thuẫn nên tháng 8/2024 chị và anh T đã ly hôn. Khi ly hôn chị H và anh T thỏa thuận anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Văn M; chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Thị Phương A. Chị H, anh T không đề nghị giải quyết về cấp dưỡng nuôi con. Quá trình nuôi dưỡng, kể từ đầu năm 2025 đến nay cháu M đã về ở với chị H, do chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

Xét yêu cầu khởi kiện của chị H, Hội đồng xét xử thấy:

Về điều kiện kinh tế, chỗ ở và thời gian chăm sóc, nuôi dưỡng con của hai bên thì thấy: Chị H hiện nay đang thuê nhà và buôn bán hoa quả tại chợ G, thị trấn Đ, thu nhập bình quân khoảng 20.000.000 đồng/tháng. Bản thân chị chưa kết hôn, thời gian chị bán hoa quả tại chợ không cố định về thời gian, thời gian là do chị chủ động sắp xếp. Với mức thu nhập và thời gian công việc như vậy chị H đảm bảo điều kiện về kinh tế lẫn thời gian để chăm sóc cháu M được đảm bảo.

Còn anh T sau khi ly hôn đã kết hôn và làm nghề chạy xe taxi tại địa phương, thu nhập khoảng 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng/tháng. Mặc dù anh T có nơi ở ổn định, tuy nhiên hiện nay anh T không có mặt tại địa phương nên việc trực tiếp chăm sóc nuôi dạy cháu M của anh T là không có.

Xét nguyện vọng của cháu Nguyễn Văn M thì thấy: Cháu M có nguyện vọng được ở cùng chị H vì khi sống cùng anh T cháu bị anh T mắng, chửi và đuổi ra khỏi nhà. Ngoài ra hiện nay anh T đã kết hôn nên cháu thấy không thoải mái khi ở cùng với bố.

Từ những phân tích ở trên, xuất phát từ lợi ích mọi mặt của con chung, để đảm bảo sự phát triển về mặt thể chất lẫn điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng, học tập của cháu M, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận yêu cầu của chị H, thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, giao cháu Nguyễn Văn M, sinh ngày 01/5/2011 từ anh T trực tiếp nuôi sang cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp theo quy định tại các Điều 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình. Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam tại phiên tòa là phù hợp.

Anh T không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được phép ngăn cản anh T thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con chung, các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

[4.2]. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị H không yêu cầu giải quyết về cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Anh Nguyễn Văn T phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ các Điều 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, **khoản 1 Điều 147**, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ **khoản 2 Điều u 26** Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Xử:*

**1.** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đào Thị H về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đối với cháu Nguyễn Văn M. Giao con chung là

cháu Nguyễn Văn M, sinh ngày **01/5/2011** cho chị Đào Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Anh T có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở anh thực hiện quyền này. Tuy nhiên, người không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người trực tiếp nuôi dưỡng.

Vì lợi ích của con chung, Tòa án có thể thụ lý giải quyết vụ án thay đổi người trực tiếp nuôi con chung hoặc vụ án yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nếu sau này các đương sự có đơn yêu cầu và theo quy định của pháp luật.

**2. Về án phí:** Anh Nguyễn Văn T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại chị Đào Thị H 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu thu số 0004749 ngày 16/4/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Nam.

**3. Về quyền kháng cáo:** Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Nam;
- Chi cục THADS huyện Lục Nam;
- UBND xã Chu Điện, huyện Lục Nam;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Lương Thị Nhân**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN    THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trương Thanh C1-Nguyễn Văn Chấn Lương Thị N1**